

Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ

Móng Cái, ngày 16 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: ông Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1953.

Nơi cư trú: khu 1, phường B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị đơn*: bà Chu Thị Ngọc L, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: khu 2, phường Tr, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 và khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Tiến Th và bà Chu Thị Ngọc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: ông Nguyễn Tiến Th và bà Chu Thị Ngọc L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: ông Nguyễn Tiến Th và bà Chu Thị Ngọc L có 03 (ba) con chung tên Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981; Nguyễn Thị Minh Ng, sinh năm 1985 và Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 1998. Các con chung Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị Minh Ng và Nguyễn Thị Minh Th đều đã đủ tuổi thành niên, do đó

không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và các khoản nợ:** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái;
- UBND phường Trần Phú, thành phố Móng Cái;
- Các đương sự;
- Lưu án văn + hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Huệ